TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày: 15/9/2017

NHÂN DANH
NỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL – TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hưởng và ông Nguyễn Huy Sự.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Giang Yên – Cán bộ Toà án nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/TL-HSST ngày 23/8/2017 đối với bị cáo:

Đỗ Tiến L, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn N, xã A, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Đỗ Ngọc T và bà Đỗ Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2017 đến ngày 04/7/2017, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*. Có mặt tại phiên toà.

*** Nguyên đơn dân sự:** Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H; Địa chỉ trụ sở: Thôn S, xã A, huyện BL, tỉnh Hà Nam; Đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Bích H, sinh năm 1985 - Giám đốc; Nơi cư trú: Thôn Thứ N, xã A, huyện BL, tỉnh Hà Nam. (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Tiến L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đỗ Tiến L là công nhân may của Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu H. Với mục đích trộm cắp tài sản của công ty nên khoảng 19h30' ngày 25/6/2017, Lực điều khiển xe môtô BKS 18P8-2336 từ nhà đến khu vực nghĩa trang thôn S, cách công ty khoảng 30m thì L dựng xe, mở cốp lấy chiếc kìm điện rồi đi bộ ra phía sau công ty, L đã dùng điện thoại di động của mình để chiếu sáng và dùng kìm cắt hai lớp tường rào bằng dây thép B40 đi vào phòng đặt máy may. Sau khi vào phòng máy may, L dùng tay tháo các dây cáp

cắm vào 6 màn hình điều khiển máy may rồi lấy chiếc bao tải ở góc phòng máy, bỏ 06 màn hình điều khiển máy may vào bao tải mang ra chỗ dựng xe môtô theo lối cửa sau công ty, L đặt bao tải bên trong có 06 màn hình điều khiển lên khung xe môtô điều khiển đi về nhà cất giấu trong tủ quần áo ở phòng ngủ của mình trên tầng hai. Khoảng 21 giờ cùng ngày, L nhắn tin cho Đào Thị N là bạn gái làm cùng công ty biết việc L vừa trộm cắp tài sản của công ty. Anh Đặng Tuấn A là bảo vệ công ty đã phát hiện vụ việc, báo tin cho chị Đinh Thị Bích H là Giám đốc Công ty để chị H trình báo với cơ quan chức năng.

Do lo sợ bị phát hiện và được N khuyên đem tài sản đã trộm cắp trả lại công ty nên khoảng 09 giờ ngày 26/6/2017, L lấy 06 chiếc màn hình điều khiển máy may đã trộm cắp rồi điều khiển xe môtô BKS 90H3-0048 chở N mang đến để ở Trạm biến áp thuộc địa bàn thôn S, xã A, sau đó nhắn tin thông báo địa điểm cho anh Thái Văn Hòa là quản lý công ty đến lấy tài sản. Sau khi nhận được tin nhắn, anh Hòa đã thông tin cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện BL. Hồi 9h30' cùng ngày tại Trạm biến áp thôn S, Cơ quan CSĐT - Công an huyện BL đã thu giữ 01 chiếc túi vải màu đỏ bên trong túi có 06 màn hình điều khiển của máy may công nghiệp, trên vỏ của 6 màn hình này có các mã số lần lượt là DH20381153, DH20403265, DH20421712, DH20389042, DH20323623, DH20409806.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 03/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện BLkết luận: Giá trị 06 màn hình điều khiển của máy may công nghiệp đã qua sử dụng là 27.060.000đ (hai mươi bảy triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 44/KSĐT-KT ngày 22/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện BL, tỉnh Hà Nam đã truy tố Đỗ Tiến L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên Toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BL vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo L như trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*; Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo L từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo Đỗ Tiến L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H, đại diện theo pháp luật bà Đinh Thị Bích H xác định: Tối ngày 25/6/2017, Đỗ Tiến L đã lén lút vào công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H có địa chỉ tại thôn S, xã A, huyện BL, tỉnh Hà Nam lấy đi 06 màn hình điều khiển máy may công nghiệp, làm cho công ty phải dừng hoạt động trong những ngày bị mất máy, tại cơ quan CSĐT Công an huyện BL bà H xác định bà đã nhận đủ 06 bảng điều khiển máy may công nghiệp, song có 03 bảng điều khiển đã bị hỏng không sử dụng được, bà yêu cầu L phải bồi thường cho công ty số tiền là 17.000.000đ, gồm các khoản: 03 bảng điều khiển bị hỏng là 16.500.000đ và tiền

sửa chữa phần dây thép B40 bị cắt là 500.000đ, quá trình điều tra bị cáo L và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho công ty số tiền 8.000.000đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bà không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nữa, tại phiên tòa bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra, lời khai của đại diện cơ quan, tổ chức bị thiệt hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được đưa ra thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử thấy có đủ chứng cứ để xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 25/6/2017 Đỗ Tiến L đã dùng kìm điện cắt 02 lớp tường rào bằng dây thép B40, lén lút vào phòng đặt máy may của công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H lấy 06 màn hình điều khiển máy may công nghiệp, trị giá 27.060.000đ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng lúc Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H không có người trông coi nên vào khoảng 20 giờ ngày 25/6/2017 bị cáo Đỗ Tiến L đã lén lút vào phòng đặt máy may của Công ty lấy đi 06 màn hình điều khiển máy may công nghiệp làm cho công ty phải dừng hoạt động trong những ngày bị mất máy điều khiển. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương nơi bị cáo phạm tội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật, do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo. Song xét bị cáo tuổi đời còn trẻ, tại cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho công ty, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho công ty số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng), trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bà H là đại diện hợp pháp của công ty đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có khả năng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết là người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bà H đại diện cho công ty đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh tâm thần phân liệt, mẹ sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia

đình có xác nhận của UBND xã A, ông ngoại của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo L và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H số tiền 8.000.000đ, bà Đinh Thị Bích H là đại diện theo pháp luật của công ty đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong không lắp thẻ sim. Xét đây là tài sản của bị cáo, bị cáo dùng để chiếu sáng lén lút vào công ty trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Đối với 01 chiếc kìm điện bằng sắt màu đen; 01 chiếc bao tải màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng; 01 chiếc túi vải màu đỏ; 01 mảnh vải được cắt, xé ra từ chiếc váy của trẻ em. Xét đây là những vật mà bị cáo Lực dùng làm công cụ để trộm cắp tài sản và đựng tài sản trộm cắp, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 06 màn hình điều khiển máy may công nghiệp mà bị cáo Lực đã trộm cắp, xét đây là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu H. Cơ quan CSĐT - Công an huyện BL đã trả lại cho công ty là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe môtô BKS 18P8-2336 của bà Đào Thị Thục là mẹ đẻ chị N mà bị cáo L dùng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản của công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất nhập khẩu H và 01 xe môtô BKS 90H3-0048 của ông Đỗ Ngọc Tuyên là bố đẻ của L mà bị cáo dùng làm phương tiện chở tài sản trộm cắp đi trả lại. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Đào Thị Thục và ông Đỗ Ngọc Tuyên, song việc L sử dụng 2 xe môtô trên để đi trộm cắp tài sản và mang trả lại tài sản trộm cắp thì bà Thục và ông Tuyên đều không biết nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện BL đã trả lại xe môtô cho bà Thục, ông Tuyên (người giám hộ cho ông Tuyên là bà Đỗ Thị Lượm) là phù hợp pháp luật.

Đối với Đào Thị N biết rõ Đỗ Tiến L trộm cắp tài sản của công ty cổ phần thương mại và xuất nhập khẩu H, tuy nhiên hành vi trộm cắp của L bị truy tố theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự, không thuộc trường hợp phải tố giác tội phạm theo quy định tại Điều 314 Bộ luật hình sự nên không xử lý đối với N là phù hợp với quy định của pháp luật.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; Các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến L 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm. Thời gian đợc tính kể từ ngày tuyên án 15/9/2017. Giao bị cáo L cho UBND xã A, huyện BL, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đỗ Tiến L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, bên trong không lắp thẻ sim; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kìm điện bằng sắt màu đen, 01 chiếc bao tải màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng, 01 chiếc túi vải màu đỏ, 01 mảnh vải được cắt, xé ra từ chiếc váy của trẻ em.

Vật chứng được xác định theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 08 giờ 30 phút ngày 28/8/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đỗ Tiến L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai, báo cho bị cáo L, nguyên đơn dân sự công ty cổ phần sản xuất thương mại và xuất khẩu H, đại diện theo pháp luật bà Đinh Thị Bích H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Công an huyện BL;
- UBND xã A;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lu HS; VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Kim Ngân